

Nam Định, ngày 05 tháng 01 năm 2018

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố.

Thực hiện kế hoạch năm học 2017-2018, nhằm rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất trong các nhà trường tiểu học. Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, tổ chức khảo sát chất lượng học sinh, cụ thể như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất, tăng cường ứng dụng, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh;

- Rút kinh nghiệm, điều chỉnh công tác quản lý, chỉ đạo, dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1.2. Yêu cầu

- Tổ chức khảo sát nghiêm túc, khách quan, nhằm đánh giá chính xác kết quả giáo dục của các trường tiểu học;

- Bài khảo sát là tư liệu phục vụ sinh hoạt chuyên môn giúp cán bộ quản lý, giáo viên điều chỉnh quá trình chỉ đạo, dạy học và tổ chức giáo dục học sinh. Kết quả khảo sát không tham gia đánh giá học sinh, đánh giá, xếp loại thi đua giáo viên và các nhà trường.

- Hoạt động khảo sát không làm ảnh hưởng đến công tác dạy và học trong các nhà trường, không gây áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

2. Đối tượng, nội dung, hình thức khảo sát

2.1. Đối tượng

Tất cả học sinh học lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5, năm học 2017 – 2018;

2.2. Nội dung: Khảo sát những nội dung kiến thức học sinh đã được học tập, giáo dục trong chương trình tiểu học tính đến hết 8 tuần học kì II năm học 2017 – 2018:

- Đối với khối lớp 2, lớp 3: Kiến thức môn Toán, Tiếng việt trong đó có các câu hỏi, bài tập ứng dụng;

- Đối với khối lớp 4, lớp 5: Kiến thức môn Toán, Tiếng việt kết hợp các môn học được đánh giá bằng điểm số và các câu hỏi, bài tập ứng dụng;

- Tỷ lệ các nội dung khảo sát được thể hiện trong ma trận đề đính kèm.

2.3. Hình thức

- Học sinh thực hiện 02 bài khảo sát bằng hình thức làm bài viết trên khổ giấy A3 trong thời gian 60 phút:

- + Bài khảo sát số 1: Môn Tiếng Việt tích hợp các nội dung theo từng khối lớp;
- + Bài khảo sát số 2: Môn Toán tích hợp các nội dung theo từng khối lớp.
- Bài khảo sát được đánh giá theo thang điểm 10; mỗi bài khảo sát có 4 mã đề khác nhau, gồm các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Ra đề bài khảo sát:

- Sở Giáo dục và Đào tạo ra đề tất cả các bài khảo sát.

3.2. In sao đề bài khảo sát:

- Sở Giáo dục và Đào tạo in sao đề bài khảo sát tới từng học sinh đối với khối lớp 5;

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức sao in đề bài khảo sát tới từng học sinh các khối lớp còn lại (lớp 2, lớp 3, lớp 4);

- Đề bài đóng gói có niêm phong theo đơn vị trường, được bảo mật và đảm bảo tuyệt đối an toàn.

3.2. Bàn giao đề khảo sát

- 09 giờ ngày 26/3/2018 các Phòng Giáo dục và Đào tạo cử người về Sở Giáo dục và Đào tạo nhận đề khảo sát các khối lớp 2, lớp 3, lớp 4 để sao in;

- Ngày 03/4/2018 các phòng Giáo dục và Đào tạo nhận bàn giao đề bài khảo sát khối lớp 5 tại phòng Giáo dục và Đào tạo.

3.3. Đăng kí số lượng và gửi đề khảo sát đề xuất

Các phòng Giáo dục và Đào tạo đăng kí số học sinh lớp 5 tham gia khảo sát (theo mẫu đính kèm); gửi 02 đề khảo sát đối với mỗi khối lớp tham gia khảo sát theo nội dung quy định tại mục 2.2 và theo ma trận đề trong file đính kèm trước ngày 01/03/2018.

3.4. Thời gian và lịch khảo sát:

Ngày khảo sát	Khối lớp	Bài khảo sát	Thời gian			
			<i>Làm bài</i>	<i>Bóc đề</i>	<i>Phát đề</i>	<i>Tính giờ</i>
Sáng 05/04/2018	Khối lớp 4,	Bài khảo sát số 01	60 phút	7h 15'	7h 25'	7h 30'
	lớp 5	Bài khảo sát số 02	60 phút	9h 00'	9h 10'	9h 15'
Chiều 05/04/2018	Khối lớp 2,	Bài khảo sát số 01	60 phút	13h 45'	13h 55'	14h 00'
	lớp 3	Bài khảo sát số 02	60 phút	15h 30'	15h 40'	15h 45'

3.5. Tổ chức khảo sát

- Tổ chức khảo sát tại các trường tiểu học;
- Học sinh được xếp theo thứ tự A, B, C và chia vào các phòng khảo sát. Mỗi phòng 24 học sinh, số học sinh còn dư xếp vào phòng cuối cùng (không quá 30 học sinh);

- Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch, ra quyết định thành lập các Hội đồng coi, chấm và chuẩn bị các điều kiện để việc khảo sát đảm bảo an toàn, nghiêm túc, khách quan, đúng quy định;

- Yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức coi chéo chấm chung để đảm bảo khách quan và độ tin cậy của kết quả khảo sát.

3.6. Tổng hợp, báo cáo kết quả

Các Phòng GD&ĐT tổng hợp và báo cáo kết quả khảo sát về Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 20/04/2018 (theo mẫu đính kèm).

4. Kinh phí phục vụ công tác in sao đề bài, tổ chức coi, chấm bài khảo sát các phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành; tuyệt đối không thu tiền học sinh.

Nhận được công văn này, yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc những quy định nêu trên để việc khảo sát diễn ra đúng kế hoạch và đạt kết quả tốt./.

*Chi tiết xin liên hệ: Đinh Trọng Khoa-PTP Giáo dục Tiểu học, Sở GD&ĐT Nam Định.
Email: Khoathnd@gmail.com. ĐT : 0912.44.36.34.*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc Sở;
- Lưu VP, GDTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(đã kí)

Đỗ Anh Xô

MA TRẬN ĐỀ BÀI KHẢO SÁT SỐ 2 – LỚP 2
MÔN TOÁN-CÂU HỎI BÀI TẬP ỨNG DỤNG

Mạch kiến thức	Số câu, số điểm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Tổng
Số học và giải toán	Số câu	4	4	2		10
	Số điểm	2,0	2,0	1,0		5,0
Đại lượng và đo đại lượng	Số câu	2				2
	Số điểm	1,0				1,0
Yếu tố hình học	Số câu	1	1			2
	Số điểm	0,5	0,5			1,0
Câu hỏi, bài tập ứng dụng	Số câu		2	2	2	6
	Số điểm		1,0	1,0	1,0	3,0
Tổng	Số câu	7	7	4	2	20
	Số điểm	3,5	3,5	2,0	1,0	10

MA TRẬN ĐỀ BÀI KHẢO SÁT SỐ 2 – LỚP 3
MÔN TOÁN-TIẾNG ANH-CÂU HỎI BÀI TẬP ỨNG DỤNG

Mạch kiến thức	Số câu, số điểm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Tổng
Số học và giải toán	Số câu	4	4	2		10
	Số điểm	2,0	2,0	1,0		5,0
Đại lượng và đo đại lượng	Số câu	2				2
	Số điểm	1,0				1,0
Yếu tố hình học	Số câu	1	1			2
	Số điểm	0,5	0,5			1,0
Câu hỏi, bài tập ứng dụng	Số câu			2	2	4
	Số điểm			1,0	1,0	2,0
Tiếng Anh	Số câu		2			2
	Số điểm		1,0			1,0
Tổng	Số câu	7	7	4	2	20
	Số điểm	3,5	3,5	2,0	1,0	10

MA TRẬN ĐỀ BÀI KHẢO SÁT SỐ 2 – LỚP 4, LỚP 5
MÔN TOÁN KẾT HỢP CÁC MÔN HỌC

Mạch kiến thức	Số câu, số điểm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Tổng
Số học và giải toán	Số câu	6	2	2		10
	Số điểm	<i>3,0</i>	<i>1,0</i>	<i>1,0</i>		<i>5,0</i>
Đại lượng và đo đại lượng	Số câu	1	1			2
	Số điểm	<i>0,5</i>	<i>0,5</i>			<i>1,0</i>
Yếu tố hình học	Số câu	1	1			2
	Số điểm	<i>0,5</i>	<i>0,5</i>			<i>1,0</i>
Câu hỏi, bài tập ứng dụng/ tích hợp các môn học	Số câu			2	2	4
	Số điểm			<i>1,0</i>	<i>1,0</i>	<i>2,0</i>
Tiếng Anh	Số câu		2			2
	Số điểm		<i>1,0</i>			<i>1,0</i>
Tổng	Số câu	8	6	4	2	20
	Số điểm	<i>4,0</i>	<i>3,0</i>	<i>2,0</i>	<i>1,0</i>	<i>10</i>

MA TRẬN ĐỀ KHẢO SÁT SỐ 1 - LỚP 2
TIẾNG VIỆT- CÂU HỎI, BÀI TẬP ỨNG DỤNG

Mạch kiến thức	Số câu, số điểm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Tổng
Tiếng Việt	Số câu	3	7	3		13
	Số điểm	<i>1,5</i>	<i>3,5</i>	<i>2,0</i>		<i>7,0</i>
Câu hỏi, bài tập ứng dụng	Số câu			3	3	6
	Số điểm			<i>2,0</i>	<i>1,0</i>	<i>3,0</i>
Tổng	Số câu	3	7	9		19
	Số điểm	<i>1,5</i>	<i>3,5</i>	<i>5,0</i>		<i>10</i>

MA TRẬN ĐỀ KHẢO SÁT SỐ 1 - LỚP 3
TIẾNG VIỆT - BT ỨNG DỤNG - TIẾNG ANH

Mạch kiến thức	Số câu, số điểm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Tổng
Tiếng Việt	Số câu	3	7	3		13
	Số điểm	<i>1,5</i>	<i>3,5</i>	<i>2,0</i>		<i>7,0</i>
Câu hỏi, bài tập ứng dụng	Số câu	1	1	1	1	4
	Số điểm	<i>0,5</i>	<i>0,5</i>	<i>0,5</i>	<i>0,5</i>	<i>2,0</i>
Tiếng Anh	Số câu		1	1		2
	Số điểm		<i>0,5</i>	<i>0,5</i>		<i>1,0</i>
Tổng	Số câu	5	9	6		19
	Số điểm	<i>2,0</i>	<i>4,5</i>	<i>3,5</i>		<i>10</i>

MA TRẬN ĐỀ KHẢO SÁT SỐ 1 - LỚP 4, LỚP 5

TIẾNG VIỆT - LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ - TIẾNG ANH

Mạch kiến thức	Số câu, số điểm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Tổng
Tiếng Việt, Câu hỏi, bài tập ứng dụng	Số câu	3	6	3		12
	Số điểm	<i>1,5</i>	<i>3,0</i>	<i>2,0</i>		<i>6,5</i>
Lịch sử, Địa lí	Số câu	2	1	1	1	5
	Số điểm	<i>1,0</i>	<i>0,5</i>	<i>0,5</i>	<i>0,5</i>	<i>2,5</i>
Tiếng Anh	Số câu		1	1		2
	Số điểm		<i>0,5</i>	<i>0,5</i>		<i>1,0</i>
Tổng	Số câu	5	8	6		19
	Số điểm	<i>2,0</i>	<i>4,0</i>	<i>4,0</i>		<i>10</i>

Lưu ý:

- Trong các ma trận trên mỗi câu tương đương với 1 ý để cho điểm vì vậy số câu thực tế trong bài khảo sát có thể ít hơn 20 nhưng số ý để cho điểm đảm bảo là 20. Mỗi ý được không dưới 0,5 điểm. Điểm trừ là 0,25; 0,5; ...
- Các câu hỏi, các bài tập tăng cường tính ứng dụng, đảm bảo chuẩn kiến thức kĩ năng.
- Số câu hỏi trắc nghiệm khoảng 60% đến 70% số điểm.

BẢN ĐĂNG KÍ

**SỐ LƯỢNG HỌC SINH THAM GIA KHẢO SÁT – KHỐI LỚP 5
NĂM HỌC 2017 - 2018**

ĐƠN VỊ: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

STT	Tên trường	Số học sinh lớp 5	Số phòng khảo sát	Ghi chú

Lưu ý: - Số học sinh là số học sinh khối 5 thực tế của các trường,
 - Làm trên file Excel gửi về email khoathnd@gmail.com trước ngày 01/03/2018.

Người lập bảng

Ngày tháng năm 2018
Lãnh đạo Phòng GD&ĐT

BÁO CÁO
VỀ VIỆC KHẢO SÁT HỌC SINH NĂM HỌC 2017 - 2018
ĐƠN VỊ: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.....

Nội dung báo cáo tập trung vào các vấn đề sau:

1. Tiếp nhận và bảo quản đề khảo sát.
2. Tổ chức coi khảo sát :
.....
3. Tổ chức chấm bài khảo sát
.....
4. Những ý kiến đề xuất, kiến nghị

Ngày tháng năm 2018
Lãnh đạo Phòng GD&ĐT

THỐNG KÊ KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC SINH – KHỐI LỚP
NĂM HỌC 2017 – 2018

ĐƠN VỊ: Phòng Giáo dục và Đào tạo **huyện**

STT	Trường	Tổng số học sinh tham gia khảo sát	Kết quả bài khảo sát số 1 (Số lượng)					Kết quả bài khảo sát số 2 (Số lượng)				
			Điểm 1; 2	Điểm 3;4	Điểm 5;6	Điểm 7; 8	Điểm 9;10	Điểm 1; 2	Điểm 3;4	Điểm 5;6	Điểm 7; 8	Điểm 9;10

Tổng hợp chung

Tổng số học sinh tham gia khảo sát:

Trong đó:

- Số học sinh cả 2 bài khảo sát đạt 9 điểm trở lên: Tỷ lệ:
Trong đó số học sinh khuyết tật:
- Số học sinh cả 2 bài khảo sát đạt 5 điểm trở lên: Tỷ lệ:
Trong đó số học sinh khuyết tật:
- Số học sinh cả 2 bài khảo sát đạt dưới 5 điểm: Tỷ lệ:
Trong đó số học sinh khuyết tật:

Lưu ý: Làm trên file Excel; mỗi khối lớp làm trên 01 sheet gửi về email khoathnd@gmail.com trước ngày 22/04/2018.

Người lập bảng

Ngày tháng năm 2018
Lãnh đạo Phòng GD&ĐT